

TIÊU TRỪ NHẤT THIẾT THIỂM ĐIỆN CHUỐNG NẠN TÙY CẦU NHƯ Ý ĐÀ LA NI KINH

Hán dịch: Tây Thiên Bắc Ấn Độ_ Nước Ô Điền Năng, chùa Đệ Thích Cung,
Tam Tạng Truyền Pháp Đại Sư, Sa Môn đượ ban áo tía (kẻ bầy tôi là) THI HỘ phụng
chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự trong Tịnh Xá tại nước Xá Vệ
Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Tôn Giả **A Nan Đà** (Ānanda) rằng: “Nay ông hãy lắng
nghe! Có Kinh **Tiêu Trừ Nhất Thiết Thiểm Điện Chuống Nạn Tùy Cầu Như Ý Đà
La Ni** mà đáng Như Lai Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác đời quá khứ đã tuyên nói.
Như Ta ngày nay thường thương xót, vì muốn lợi ích an vui cho tất cả Quần Sinh trong
Nhân Gian và cõi Trời nên cũng lại tuyên nói”

A Nan Đà nói: “Như vậy Thế Tôn! Con xin vui nguyện muốn nghe”

Đức Thế Tôn bảo rằng: “A Nan Đà! phương đông có thiểm điện tên là **A Già
Năng** (Agate: Đời Tổng dịch là **Vô Hậu**), phương Nam có thiểm điện tên là **Xá Đa Lỗ**
(Satadru: Đời Tổng dịch là **Thuận Lưu**), phương Tây có thiểm điện tên là **Phóng
Quang Minh** (Cytutaprabha), phương Bắc có thiểm điện tên là **Táo Na Ma Ni**
(Sutamaṇi: Đời Tổng dịch là **Bách Sinh Thọ**)

Này A Nan Đà! Nếu có tộc tính nam, tộc tính nữ biết danh hiệu của Minh này thì
nơi người ấy cư trú không có sợ hãi tất cả sấm sét (lôi điện) này

Nếu nơi cư trú có sấm chớp (Thiểm Điện) như vậy chỉ cần viết Chân Ngôn này
an trí nơi ấy thì tất cả sấm chớp chẳng thể phát tán

Khi ấy Đức Thế Tôn liền nói **Nại-La Nhị Noa Chân Ngôn Chương Cú** này là:

**“Đát nễ-dã tha (1) nễ di, nễ mẫn đạt lệ (2) đát-lý lộ ca, lộ chỉ nễ (3) thú la bá
nê nễ (4) la khát-xoa, la khát-xoa hàm (5) tát phộc vĩ nễ-dữu na-bà duệ tỳ-duợc
(6) sa-phộc hạ (7)”**

*)TADYATHĀ: NIMI NIMINDRE TRAILOKA LOKANI
ŚULAPĀṆINE RAKṢA RAKṢA MĀM _ SARVA VIDYUDBHAYEBHYAḤ
SVĀHĀ

Lúc đó **Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát** (Āryāvalokiteśvarāya-
bodhisatvāya mahā-satvāya) cùng với nhóm Chúng của mình đều đến tập hội, ngồi ở
một bên. Thời Quán Tự Tại Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy bạch rằng: “Thế Tôn!
con cũng nói **Chánh Pháp Nại-La Nhị Noa Chân Ngôn Chương Cú** này là:

**“Đát nễ-dã tha (1) vĩ năng xá, bát-la đế-dã lý-thế kế (2) bát-la đế-dã di đát-lệ
(3) mật đệ mục cật-đế (4) vĩ ma lễ (5) bát-la bà sa-ca lệ (6) át noa lệ (7) bán noa lệ
(8) tát-phệ đế (9) bán noa la phộc tử nễ (10) ma đế ca la la (11) kiếp tất la, băng
nga la (12) khát-sử na địa mục, khát-sử (13) la khát-xoa, la khát-xoa hàm (14) tát
phộc ca la mật-lật đế-dữu bội duệ tỳ-duợc (15) ma minh (16) bả xá diễn đồ (17)
tát phộc ca la mật-lật đế-dã phộc (18) a lý-dã phộc lộ chỉ đế thấp-phộc la, đế nhạ,
sa-phộc hạ (19)”**

*)TADYATHĀ: VINĀŚA PRATYARṬHIKE PRATYA-MITRE ŚUDDHE
MUKTE VIMALE PRABHĀSVARE AṆḌARI PAṆḌARI ŚVETE
PĀṆḌARAVĀSINI MĀTI KARA , KAPILA PIṆGALA_KṢI DADHI-MUKHE

KṢI , RAKṢA RAKṢA MĀM SARVA AKĀLA-MṚTYU-BHAYEBHYAḤ MĀ
ME PĀSYAMTU SARVA AKĀLA-MṚTYA VA ĀRYA
AVALOKITE'SVARA TEJA SVĀHĀ

Khi ấy **Kim Cương Thủ Bí Mật Chủ** (Vajra-pāṇi-guhyādhīpati) hướng về Đức Phật, chấp tay cung kính, bạch Đức Thế Tôn rằng: “Con cũng nói **Chính Pháp Đà La Ni Chân Ngôn Chương Cú** này là:

“**Đát nễ-dã tha (1) mẫu nễ mẫu nễ (2) mẫu nễ ma đế (3) ma đế, tố ma đế (4) ma hạ ma đế (5) hạ hạ hạ hạ (6) ma đái la-năng tất-đế bá băng (7) phộc nhật-la bá nê, la xá (8) nễ-lý trà, sa-phộc hạ (9)**”

TADYATHĀ: MUNI MUNI, MUNI-MATI MUNI-MATI , SUMATI MAHĀ-MATI, HĀ HĀ HĀ HĀ, MAITRA INAṢṬHITE PĀPAM VAJRAPĀṆI-RĀJA DRDHA SVĀHĀ

Thế Tôn! Chương Cú này của con tên là **Vô Năng Thắng**. Nếu có người ghi nhớ, thọ trì, viết chép, cúng dường thì con thường che giúp liền được giải thoát tất cả sự sợ hãi, tất cả sự chết yếu

Lúc đó **Sa Ha Thế Giới Chủ Đại Phạm Thiên Vương** (Sāhaṃpati) bạch rằng: “Thế Tôn! Con cũng nói **Chính Pháp Đà La Ni Chương Cú** này vì muốn lợi ích an vui cho các Hữu Tình”

Liền nói Đà La Ni là:

“**Đát nễ-dã tha (1) hệ lý mật lý (2) chỉ lý sa-phộc hạ (3) một-la hám-ma bố lệ (4) ma hạ một-la hám-ma nê (5) một-la hám-ma nghiệt bệ (6) bố sắt-băng tăng sa-đá lệ, sa-phộc hạ (7)**”

TADYATHĀ: HILI MILI KILI SVĀHĀ BRAHMA-PURE, MAHĀ-BRAHMAṆI, BRAHMA-GARBHE PUṢPA SAMSTHIRE SVĀHĀ

Thế Tôn! Đây gọi là **Phạm Thiên Nan Noa Đà La Ni** hay cứu hộ, đối với tất cả sự chết yếu đạt được sự sống lâu, thay đều tiêu diệt tất cả tội nghiệp

Bấy giờ **Đế Thích Thiên Chủ** (Indra) hướng về chỗ của Đức Thế Tôn, chấp tay cung kính bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Con cũng nói **Chính Pháp Đà La Ni Chân Ngôn Chương Cú** là:

“**Đát nễ-dã tha (1) một đà ma đặng nị (2) ma nễ nễ (3) kiêu lý hiên đà lý (4) tán noa lý ma đặng nghĩ (5) bóc ca tử (6) sa la một-la đế (7) hứ năng ma đệ (8) đá la nê (9) ma cầu lý nễ kế (10) tác cật-la phộc chỉ (11) xá phộc lý, xá phộc lý, sa-phộc hạ (12)b**”

*)TADYATHĀ: BUDDHAM-ADAṆḌE MAṆINE GAURI GANDHARI CAṆḌALI MATAṆGI PUKKASI SARA AMṚTE HĪNAMATYA UTTARĀNĪ MAM DHĀRAṆIKE CAKRA-VĀKE ŚAVARI ŚAVARI SVĀHĀ

Thế Tôn! Minh Chú của con tên là **Kim Cương Tọa**. Hết thấy tất cả sự kinh sợ với các sự chết yếu đều được giải thoát không có chướng ngại

Lúc đó **Trì Quốc Thiên Vương** (Dhṛta-rāṣṭra), **Tăng Trưởng Thiên Vương** (Virūdhaka), **Quảng Mục Thiên Vương** (Virūpakṣa), **Đa Văn Thiên Vương** (Vaiśravaṇa) chấp tay hướng Phật rồi bạch Phật rằng: “Chúng con cũng nói **Chính Pháp Đà La Ni Chương Cú** này là

“Đát nễ-dã tha (1) bồ sát-bế, tô bồ sát-bế (2) độ bả ba lý hạ lệ (3) a lý-dã bát-la xá tất đế (4) phiến đế nễ mục cật-đế (5) mãng nguyệt lễ duệ (6) ích lan nê-dã nguyệt bệ (7) tốt- đồ nị sa-đa vĩ nị, sa-phộc hạ (8)”

*)TADYATHĀ: PUṢPE SUPUṢPE DHŪPA PARIHĀRE ĀRYA PRĀŚA-SIDDHE ŚĀNTI NIRMUKTE MAṆGALYE HIRAṆYA-GARBHE STUTE SĀDHA-VĪTI SVĀHĀ

Thế Tôn! Bốn Thiên Vương chúng con như tên của Chân Ngôn Chương Cú ở trên không có sợ hãi, mà tác che giúp cho các nơi sợ hãi, khiến cho tất cả thọ mệnh không bị chết yểu

_Khi ấy nhóm Sa Nga Lỗ Long Vương, Ma Năng Tất-Phệ Long Vương, Điện Quang Long Vương, Vô Nhiệt Não Trì Long Vương, Điện Thiết Long Vương, Bác Quang Long Vương cũng hướng trước mặt Đức Thế Tôn, chấp tay cung kính rồi đứng ở một bên

Đức Thế Tôn bảo rằng: “Nơi nào có Như Ý Chương Cú này sẽ che giúp tất cả chướng nạn của sấm chớp. Cũng hay cứu hộ tất cả sự chết yểu, trừ các độc. Thấy đều phá hoại tất cả hàng Yết Khư Na, Phệ Đá Noa, loài gây ra việc chẳng lành. Các ông hãy lắng nghe ! Nên phát tâm hiền lành. Trong nẻo Rồng của các ông đều sinh tâm giận dữ, ngã mạn, cống cao cho nên phải hàng phục”

Các Rồng bạch rằng: “Làm sao mà hàng phục được?”

Đức Thế Tôn đáp rằng: “Ta có Đà La Ni khiến cho tâm ngã mạn cống cao của loài Rồng các ông liền ngưng ngay. Chân Ngôn là:

Đát nễ-dã tha (1) A nhạ lệ (2) ma ma lệ (3) a mật-lật đế (4) a khát-xoa duệ (5) a vĩ-dã duệ (6) bôn nê-dã bả lý-dã duệ (7) tất phộc bá bả (8) bát-la xá ma nễ, sa-phộc hạ (9) a lý-dã bán noa (10) táo bá chỉ duệ, sa-phộc hạ (11) Ẩn nại-la thiết ninh duệ, sa-phộc hạ (12) minh già thiết ninh, sa-phộc hạ (13)

*)TADYATHĀ: ACALE AMALE AMṚTE AKṢAYE ABHAYE PUṆYA PARYĀYE _ SARVA PĀPA PRAŚAMANE SVĀHĀ _ ĀRYA-PUṆYA ŚUBHAKIYE SVĀHĀ _ INDRĀŚANĪYE SVĀHĀ _ MEGHĀŚANĪYE SVĀHĀ

Đức Thế Tôn bảo rằng: “Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện đối với Chân Ngôn Chương Cú này mà thọ trì, đọc tụng, viết chép, cúng dường thì các hàng Long Thần, Thiểm Điện đáng sợ ấy chẳng thể gây hại. Lại nữa chất độc không có gốc (vô căn độc) với chất độc do hòa hợp (hòa hợp độc), các chất độc do chế tạo (sở tác độc) chẳng thể hại chúng ta với tất cả chúng sinh

Bây giờ Đại Phạm Thiên Vương với Thiên Đế Thích, Hộ Thế Tứ Vương, các Long Vương... khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Hiền Giả vì muốn lợi ích an vui cho đa số các Quân Sinh cho nên khéo nói Chính Pháp Nại-La Di Noa Chân Ngôn Chương Cú này. Chúng con xin một lòng thọ trì”

Đức Phật nói Kinh này thời tất cả Thế Gian, Trời, Người, A Tô Lạc, Kiên Thát Bà ... với các Đại Chúng nghe điều Phật nói đều vui vẻ phụng hành

TIÊU TRỪ NHẤT THIẾT THIỂM ĐIỆN TÙY CẦU NHƯ Ý ĐÀ LA NI KINH
Hết

Hiệu chỉnh xong vào ngày 14/02/2013